

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/DS-ST

Ngày: 15 - 3 - 2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ất và bà Đỗ Thị Mau.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Quốc Chương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 25/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02a/2021/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/QĐST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng V.

Trụ sở tại: Số 89 H, phường H, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng V.

Địa chỉ: Số 89 H, phường H, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đỗ Thành Tr - Phó Giám đốc Khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ, VPBank Hội sở kiêm Phó Tổng Giám đốc VPBank AMC.

Địa chỉ: Số 96 T, phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền lại của ông Đỗ Thành Tr: Ông Huỳnh Minh Tr - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (theo văn bản ủy quyền số 48393/2019/UQ-VPB ngày 04/11/2019); Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Tầng 1, số 96 T, phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Trần Bá H, sinh năm 1988 và bà Hoàng Thị Hoài T, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 30/9/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T có vay vốn của Ngân hàng V theo các Hợp đồng cụ thể như sau:

Hợp đồng cho vay số: LN1708220163622/BTH/HĐTD ký ngày 11/09/2017, giải ngân theo khế ước nhận nợ lần: 01/Số: LN1707120111946/CLN/HĐTD ký cùng ngày; số tiền vay: 714.000.000 (Bằng chữ: Bảy trăm mười bốn triệu đồng); mục đích vay: Vay mua xe ô tô tải, nhãn hiệu HOWO CNHTC, mới 100%; thời hạn vay: 72 tháng (từ ngày 12/09/2017 đến ngày 12/09/2023); lãi suất vay: 11.4%/năm, cố định trong 12 tháng đầu tiên, sau đó lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần. Dư nợ thực tế tạm tính đến hết ngày 05/9/2019: Nợ gốc: 614.830.000 đồng + Nợ lãi quá hạn: 146.214.259 đồng = **761.044.259 đồng**.

Tài sản thế chấp để đảm bảo cho hợp đồng cho vay trên là: Quyền sở hữu/sử dụng: Xe ô tô tải, nhãn hiệu HOWO, số loại: ZZ4257N32, số khung: LSB2HA181475, số máy: 170117019007, biển kiểm soát 48C-047.17 đứng tên sử dụng ông Trần Bá H theo Giấy chứng nhận số: 007285 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 11/09/2017. Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1708220163622/BTH/HĐTCSP ký ngày 11/09/2017. Đăng ký giao dịch đảm bảo, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, có số đăng ký là 1261511724, hiệu lực đăng ký từ 10 giờ 37 phút, ngày 12 tháng 9 năm 2017 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh.

Hợp đồng cho vay số: LN1708220163775/BTH/HĐCV ký ngày 11/09/2017, giải ngân theo khế ước nhận nợ lần: 01/Số LN1708220163775/BTH/HĐCV ký ngày 12/09/2017; số tiền vay: 504.000.000 (Bằng chữ: Năm trăm lẻ bốn triệu đồng); mục đích vay: Vay mua Sômi romóc, nhãn hiệu CIMC ZJV9401ZZX, mới 100%; thời hạn vay: 72 tháng (từ ngày 12/09/2017 đến ngày 12/09/2023); lãi suất vay: 11.4%/năm, sau đó lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần. Dư nợ thực tế tạm tính đến hết ngày 05/9/2019: Nợ gốc: 434.000.000 đồng + Nợ lãi quá hạn: 101.382.400 đồng = **535.382.400 đồng**.

Tài sản thế chấp để đảm bảo cho hợp đồng cho vay trên là: Quyền sở hữu/sử dụng: Sômi romóc, nhãn hiệu CIMC, số loại: ZJV9401ZZX, số khung: 137HK0W0157, biển kiểm soát: 48R – 001.09 đứng tên sử dụng ông Trần Bá H theo Giấy chứng nhận số: 000105 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 11/09/2017. Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1708220163775/BTH/HĐTC ký ngày 11/09/2017. Đăng ký giao dịch đảm bảo, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, có số đăng ký là 1261500412, hiệu lực đăng ký từ 9 giờ 37 phút, ngày 12 tháng 9 năm 2017 tại Tr tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy đăng ký kèm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng

tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện, số LN1708250168572 ngày 25/08/2017, số tiền vay: 100.000.000 đồng, mục đích vay: tiêu dùng; thời hạn vay: 60 tháng (từ ngày 25/08/2017 đến ngày 25/08/2022); lãi suất vay: 20%/năm, lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần. Dư nợ thực tế tạm tính đến hết ngày 05/9/2019 Nợ gốc: 89.325.290 đồng + Nợ lãi quá hạn: 28.956.282 đồng = **118.281.572 đồng**.

Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 05/9/2019 của ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T theo 03 Hợp đồng vay vốn trên là: Tổng nợ gốc: 1.138.155.290 đồng + Tổng nợ lãi: 276.552.941 đồng = 1.414.708.231 đồng (*một tỷ bốn trăm mười bốn triệu bảy trăm linh tám nghìn hai trăm ba mươi một đồng*).

Trong quá trình sử dụng vốn vay của các Hợp đồng tín dụng trên, ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T đã quá hạn thanh toán nợ gốc và lãi vay kể từ ngày 13/08/2018 cho VPBank.

Phía Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ, đã tạo điều kiện về thời gian, yêu cầu thanh toán nợ gốc và lãi vay quá hạn cho Ngân hàng, ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T vẫn không thực hiện thanh toán nợ đúng hạn.

Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T phải thanh toán nợ gốc và lãi theo Hợp đồng cho vay số LN1708220163622/BTH/HĐTD ký ngày 11/09/2017; Hợp đồng cho vay số: LN1708220163775/BTH/HĐCV ký ngày 11/09/2017; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện, số LN1708250168572 ngày 25/08/2017 tạm tính đến ngày 15/3/2021 (*kèm theo bảng tổng hợp dư nợ tạm tính đến ngày 15/3/2021*).

+ Nợ gốc: 1.138.155.290 đồng.

+ Nợ lãi: 635.146.156 đồng.

Tổng nợ: 1.773.301.446 đồng.

Ngoài ra ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T còn phải thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi quá hạn phát sinh theo quy định tại các hợp đồng kể từ ngày 16/3/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ vay. Trường hợp ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T không thực hiện hoặc thực hiện không đủ nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để Ngân hàng hồi nợ.

Bị đơn ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T đã được Tòa án thông báo về việc khởi kiện. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T không có mặt để làm việc nên không có lời khai lưu tại hồ sơ.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không có mặt tại Tòa án để tham gia các buổi làm việc, phiên hòa giải, phiên họp và phiên tòa theo

giấy triệu tập, thông báo, quyết định của Tòa án là vi phạm quy định tại khoản 15, khoản 16 Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 299, khoản 7 Điều 323, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Khoản 1 Điều 63 của Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ pháp luật tranh chấp:***
Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ vay theo hợp đồng tín dụng và bị đơn có nơi cư trú cuối cùng tại phường T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông bị đơn hiện nay không biết ở đâu. Căn cứ hướng dẫn tại Điều 5 của Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết công khai và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng. Căn cứ Điều 179, Điều 180, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] ***Xét yêu cầu của nguyên đơn VPBank đối với bị đơn ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T:***

[2.1] Hợp đồng cho vay số LN1708220163622/BTH/HĐTD ký ngày 11/09/2017; Hợp đồng cho vay số: LN1708220163775/BTH/HĐCV ký ngày 11/09/2017; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện, số LN1708250168572 ngày 25/08/2017 được ký kết giữa VPBank với ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T là hoàn toàn tự nguyện, nội dung và hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử xác định đây là hợp đồng hợp pháp. Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T đã quá hạn thanh toán nợ gốc và lãi vay kể từ ngày 13/8/2018 cho Ngân hàng. Kể từ ngày 13/8/2018 ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T không trả được khoản nợ gốc và lãi nào nên có căn cứ xác định ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo cam kết trong các hợp đồng.

[2.2] Tại Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1708220163622/BTH/HĐTCSP ký ngày 11/09/2017 ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T đã dùng tài sản là 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu HOWO, số loại: ZZ4257N32, số khung: LSB2HA181475, số máy: 170117019007, biển kiểm soát 48C-047.17 đứng tên sử dụng ông Trần Bá H theo Giấy chứng nhận số: 007285 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 11/09/2017 thế chấp cho VPBank để đảm bảo cho khoản vay tại

Hợp đồng cho vay số: LN1708220163622/BTH/HĐTD ký ngày 11/09/2017; tại Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1708220163775/BTH/HĐTC ký ngày 11/09/2017 ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T đã dùng tài sản là 01 Sômi romóc, nhãn hiệu CIMC, số loại: ZJV9401ZZX, số khung: 137HK0W0157, biển kiểm soát: 48R – 001.09 đứng tên sử dụng ông Trần Bá H theo Giấy chứng nhận số: 000105 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 11/09/2017 thế chấp cho VPBank để đảm bảo cho khoản vay tại Hợp đồng cho vay số: LN1708220163775/BTH/HĐCV ký ngày 11/09/2017. Các Hợp đồng thế chấp ký kết giữa VPBank với ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T được thực hiện đúng thủ tục và được đăng ký giao dịch bảo đảm nên phát sinh hiệu lực.

[2.3] Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo về việc khởi kiện nhưng bị đơn vắng mặt, không cung cấp cho Tòa án bất cứ tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án hoặc văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện cũng như các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

[2.4] Từ những phân tích và nhận định trên, căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 1 Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận; Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006: Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện nguyên đơn là có căn cứ nên cần chấp nhận. Buộc bị đơn ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T phải trả cho Ngân hàng nợ gốc và lãi tính đến ngày 15/3/2021 với tổng số tiền là 1.773.301.446 đồng, trong đó: Nợ gốc là 1.138.155.290 đồng; Nợ lãi là 635.146.156 đồng. Trường hợp ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T không trả hoặc trả không đủ số tiền nói trên thì VPBank có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1708220163622/BTH/HĐTCSP ký ngày 11/09/2017; Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1708220163775/BTH/HĐTC ký ngày 11/09/2017 và theo quy định của pháp luật về T tài trợ.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] *Về chi phí tố tụng*: Căn cứ Điều 180 của Bộ luật Tố tụng dân sự chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng là 4.538.500 đồng buộc bị đơn phải chịu. Buộc bị đơn phải trả lại cho nguyên đơn số tiền 4.538.500 đồng.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự, người đại diện hợp pháp của đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 161, Điều 162, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 342, Điều 355, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;
Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền là 1.773.301.446đ (*một tỷ bảy trăm bảy mươi ba triệu ba trăm linh một nghìn bốn trăm bốn mươi sáu đồng*), trong đó nợ gốc là 1.138.155.290 đồng và nợ lãi (tính đến ngày 15/3/2021) là 635.146.156 đồng.

Kể từ ngày 16/3/2021 ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa Tận trong Hợp đồng cho vay số LN1708220163622/BTH/HĐTD ký ngày 11/09/2017; Hợp đồng cho vay số: LN1708220163775/BTH/HĐCV ký ngày 11/09/2017; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện, số LN1708250168572 ngày 25/08/2017 cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa Tận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

Trong trường hợp ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1708220163622/BTH/HĐTCSP ký ngày 11/09/2017; Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1708220163775/BTH/HĐTC ký ngày 11/09/2017 và theo quy định của pháp luật về T hội nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T phải chịu 65.199.000đ (*sáu mươi lăm triệu một trăm chín mươi chín nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng 27.221.000đ (*hai mươi bảy triệu hai trăm hai mươi một nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà anh Huỳnh Minh Tr đã nộp thay theo biên lai T tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003426 ngày 14/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Về chi phí tố tụng: Buộc ông Trần Bá H và bà Hoàng Thị Hoài T phải chịu phải trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 4.538.500 đồng (*bốn triệu năm trăm ba mươi tám nghìn năm trăm đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự, người đại diện hợp pháp của đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Yên